

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY**  
**06 tháng đầu năm 2021**

Kính gửi:       - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
                  - Sở Giao dịch Chứng khoán

- Tên công ty đại chúng: Công ty cổ phần Hóa chất Hung Phát Hà Bắc
- Địa chỉ trụ sở chính: phường Thọ Xương, TP. Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang
- Điện thoại: 02043526066       Fax: 02043526066       Email:
- Vốn điều lệ: **84.000.000.000** đồng
- Mã chứng khoán : HPH
- Mô hình quản trị công ty:
  - + Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Giám đốc.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện.

**I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:**

| Stt | Số Nghị quyết    | Ngày      | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |
|-----|------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1   | 110/NQĐHĐCĐ-HPCO | 23/4/2021 | <ul style="list-style-type: none"><li>- Thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2020 và Định hướng năm 2021.</li><li>- Thông qua Báo cáo thực hiện kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020, Phương hướng, mục tiêu nhiệm vụ kế hoạch năm 2021.</li><li>- Thông qua Báo cáo công tác năm 2020 của Ban kiểm soát.</li><li>- Thông qua Báo cáo tài chính năm 2020 đã được Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC kiểm toán.</li><li>- Thông qua Tờ trình phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2020.</li><li>- Thông qua Danh sách 3 đơn vị kiểm toán để giao Công ty lựa chọn làm đơn vị kiểm toán độc lập Báo cáo tài chính công ty năm 2021.</li><li>- Thông qua Tờ trình chi phí thù lao hoạt động HĐQT, Ban kiểm soát.</li></ul> |



## Biểu số 2

( đính kèm theo Báo cáo tình hình quản trị công ty 06 tháng đầu năm 2021)

### III. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật chứng khoán và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính công ty

#### 1. Danh sách về người có liên quan của công ty

| Stt | Tên tổ chức/<br>cá nhân | Tài khoản<br>giao dịch<br>chứng<br>khoán<br>(nếu có) | Chức vụ tại<br>công ty | Số CMND     | Ngày cấp  | Nơi cấp                   | Địa chỉ                                                   | Thời<br>điểm<br>bắt<br>đầu là<br>người<br>có liên<br>quan | Thời<br>điểm<br>không<br>còn là<br>người<br>có liên<br>quan | Lý do                                                                         |
|-----|-------------------------|------------------------------------------------------|------------------------|-------------|-----------|---------------------------|-----------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------|
| 1   | Chu Anh<br>Dũng         |                                                      | Chủ tịch<br>HĐQT       | 121768971   | 10/7/2019 | CA Bắc<br>Giang           | P. Trần Nguyễn<br>Hân, TP Bắc<br>Giang, tỉnh Bắc<br>Giang | 05/7/20<br>17                                             |                                                             | Đại diện<br>vốn góp<br>của Công<br>ty CP Phân<br>Đạm và<br>Hóa chất<br>Hà Bắc |
| 1.1 | Vũ Thị Thuýn            |                                                      |                        | 121768972   | 10/7/2019 | CA Bắc<br>Giang           | P. Trần Nguyễn<br>Hân, TP Bắc<br>Giang, tỉnh Bắc<br>Giang |                                                           |                                                             | Vợ                                                                            |
| 1.2 | Chu Vũ Kim<br>Dung      |                                                      |                        | 02418900163 | 30/1/2019 | Cục CS<br>QLHC về<br>TTXH | P. Tân Mai, quận<br>Hoàng Mai, TP Hà<br>Nội               |                                                           |                                                             | Con gái                                                                       |
| 1.3 | Chu Nhật Minh           |                                                      |                        | 122389832   | 20/5/2018 | CA Bắc<br>Giang           | P. Trần Nguyễn<br>Hân, TP Bắc<br>Giang, tỉnh Bắc<br>Giang |                                                           |                                                             | Con Trai                                                                      |

|     |                    |  |                 |              |            |                                                 |                                                                                                       |               |  |                                                                               |
|-----|--------------------|--|-----------------|--------------|------------|-------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------|--|-------------------------------------------------------------------------------|
| 1.4 | Chu Văn Oánh       |  |                 | 001044002977 | 20/3/2019  | Cục CS<br>QLHC về<br>TTXH                       | Phú Đông Ba vì Hà<br>Nội                                                                              |               |  | Anh trai                                                                      |
| 1.5 | Chu Thị Mùi        |  |                 | 00115012362  | 11/9/2019  | Cục CS<br>QLHC về<br>TTXH                       | Thượng Đình,<br>Thanh Xuân, Hà<br>Nội                                                                 |               |  | Chị Gái                                                                       |
| 1.6 | Chu Thị Đàm        |  |                 | 001158011450 | 16/10/2017 | Cục<br>CSBKQL<br>cư trú và<br>DLQG về<br>dân cư | Đông Xuân, Phúc<br>Yên, Vĩnh Phúc                                                                     |               |  | Chị Gái                                                                       |
| 2   | Đoàn Như<br>Thương |  | Ủy viên<br>HĐQT | 121405423    |            |                                                 | Số nhà 207<br>đường Hoàng<br>Hoa Thám,<br>Phường Đa Mai,<br>Thành phố Bắc<br>Giang, Tỉnh Bắc<br>Giang | 23/4/20<br>21 |  | Đại diện<br>vốn góp<br>của Công<br>ty CP Phần<br>Đàm và<br>Hóa chất<br>Hà Bắc |
| 2.1 | Đoàn Ngọc<br>Thạch |  |                 |              |            |                                                 | Đã mất                                                                                                |               |  | Bố đẻ                                                                         |
| 2.2 | Lương Thị<br>Hàng  |  |                 |              |            |                                                 | Đã mất                                                                                                |               |  | Mẹ đẻ                                                                         |
| 2.3 | Đỗ Thị Thu<br>Hà   |  |                 |              |            |                                                 | Bắc Giang                                                                                             |               |  | Vợ                                                                            |
| 2.4 | Đoàn Đức<br>Anh    |  |                 |              |            |                                                 | Hà Nội                                                                                                |               |  | Con trai                                                                      |

|     |                      |       |                    |              |           |                                |                                                                            |               |                                                                               |
|-----|----------------------|-------|--------------------|--------------|-----------|--------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|---------------|-------------------------------------------------------------------------------|
| 2.5 | Đoàn Đỗ<br>Quyên     |       |                    |              |           |                                |                                                                            |               | Con gái                                                                       |
| 2.6 | Đoàn Thị<br>Hoàn     |       |                    |              |           |                                |                                                                            |               | Chị gái                                                                       |
| 2.7 | Đoàn Thị<br>Hoàn     |       |                    |              |           |                                |                                                                            |               | Chị gái                                                                       |
| 2.8 | Đoàn Thị<br>Hoàn     |       |                    |              |           |                                |                                                                            |               | Chị gái                                                                       |
| 3   | Phạm Hoàng<br>Hưng   | Không | Thành viên<br>HĐQT | 145410250    | 29/6/2007 | Công an<br>Tỉnh<br>Hưng<br>Yên | Số nhà 37 ngõ 291<br>đường Lê lợi- TP<br>Bắc Giang- Tỉnh<br>BG             | 18/3/20<br>16 | Đại diện<br>vốn góp<br>của Công<br>ty CP Phân<br>Đạm và<br>Hóa chất<br>Hà Bắc |
| 3.1 | Phạm Văn<br>Đại      | Không |                    | 033040000114 |           | Công an<br>Tỉnh<br>Hưng Yên    | Số nhà 494B<br>đường Nguyễn Văn<br>Linh- TP Hưng<br>yên- Tỉnh Hưng<br>yên. |               | Cha                                                                           |
| 3.2 | Hoàng Minh<br>Nguyễn | không |                    | 035144000118 |           | Công an<br>Tỉnh<br>Hưng Yên    | TP Hưng yên- Tỉnh<br>Hưng yên.                                             |               | Mẹ                                                                            |

|     |                             |       |                                 |                     |                   |                                                                  |                                                                             |                       |  |                                                                   |
|-----|-----------------------------|-------|---------------------------------|---------------------|-------------------|------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------|-----------------------|--|-------------------------------------------------------------------|
| 3.3 | Đông Thị Hạnh               | Không |                                 | 121158841           | 5/8/2009          | Công an<br>Tỉnh Bắc<br>Giang                                     | Số nhà 37 ngõ 291<br>đường Lê Lợi- TP<br>Bắc Giang- Tỉnh<br>BG              |                       |  | Vợ                                                                |
| 3.4 | Phạm Hoàng<br>Thịnh         | Không |                                 | 122283895           | 23/7/2018         | Công an<br>Tỉnh Bắc<br>Giang                                     | Số nhà 37 ngõ 291<br>đường Lê Lợi- TP<br>Bắc Giang- Tỉnh<br>BG              |                       |  | Con trai                                                          |
| 3.5 | Phạm Hoàng<br>Phương Linh   |       |                                 |                     |                   |                                                                  | Số nhà 37 ngõ 291<br>đường Lê Lợi- TP<br>Bắc Giang- Tỉnh<br>BG              |                       |  | Con gái –<br>học sinh<br>THCS                                     |
| 3.6 | Phạm Hoàng<br>Hà            | Không | *                               | 033075001632        |                   | Cục<br>ĐKQLCT                                                    | Số nhà 494B<br>đường Nguyễn Văn<br>Linh- TP Hưng<br>yên- Tỉnh HY.           |                       |  | Em trai                                                           |
| 3.7 | Phạm Hoàng<br>Dương         | Không |                                 | 033082001578        | 10/03/2016        | Cục<br>ĐKQLCT                                                    | 13/2 phố cầu đất-<br>Chương dương- Q<br>hoàn kiếm –TP HN                    |                       |  | Em trai                                                           |
| 4   | <b>Nguyễn<br/>Minh Toàn</b> |       | Ủy viên Hội<br>đồng quản<br>trị | <b>001065015184</b> | <b>15/02/2019</b> | Cục cảnh<br>sát quản<br>lý hành<br>chính về<br>trật tự xã<br>hội | <b>Số 8, tổ 2, thị trấn<br/>Đông Anh, huyện<br/>Đông Anh, tp Hà<br/>Nội</b> | <b>21/5/20<br/>13</b> |  | <b>Đại diện<br/>vốn góp<br/>của Công<br/>ty CP XNK<br/>Hà Anh</b> |
| 4.1 | Nguyễn Đăng<br>Kính         |       |                                 | 010534263           | 15/01/2014        | Công an<br>Hà Nội                                                | Hà Nội                                                                      |                       |  | Bố đẻ                                                             |
| 4.2 | Nguyễn Thị<br>Út            |       |                                 | 001133001022        | 08/11/2016        | Cục<br>CSQLHC<br>về TTXXH                                        | Hà Nội                                                                      |                       |  | Mẹ đẻ                                                             |

|      |                       |  |  |              |            |                    |                                                          |  |  |          |
|------|-----------------------|--|--|--------------|------------|--------------------|----------------------------------------------------------|--|--|----------|
| 4.3  | Đỗ Thị Bích Nga       |  |  | 001172017838 | 15/02/2019 | Cục CSQLHC về TTXH | Số 8, tổ 2, thị trấn Đông Anh, huyện Đông Anh, tp Hà Nội |  |  | Vợ       |
| 4.4  | Nguyễn Thị Ngọc Mai   |  |  | 001195013575 | 15/02/2019 | Cục CSQLHC về TTXH | Hà Nội                                                   |  |  | Con đẻ   |
| 4.5  | Nguyễn Thị Minh Trang |  |  | 001300006482 | 30/01/2019 | Cục CSQLHC về TTXH | Hà Nội                                                   |  |  | Con đẻ   |
| 4.6  | Nguyễn Đăng Huệ       |  |  | Đã mất       |            |                    |                                                          |  |  | Anh ruột |
| 4.7  | Nguyễn Thị Lan        |  |  | 001156010185 | 17/07/2018 | Cục CSQLHC về TTXH | Hà Nội                                                   |  |  | Chị ruột |
| 4.8  | Nguyễn Thị Cúc        |  |  | 010534098    | 19/02/2014 | Công an Hà Nội     | Hà Nội                                                   |  |  | Chị ruột |
| 4.9  | Nguyễn Thị Hiệp       |  |  | 011241638    | 30/10/2004 | Công an Hà Nội     | Hà Nội                                                   |  |  | Chị ruột |
| 4.10 | Nguyễn Thị Lụa        |  |  | 010533886    | 23/10/2005 | Công an Hà Nội     | Hà Nội                                                   |  |  | Chị ruột |
| 4.11 | Nguyễn Đăng Thăng     |  |  | 001067001111 | 01/08/2014 | Cục CSQLHC về TTXH | Hà Nội                                                   |  |  | Em ruột  |

|      |                       |  |              |              |            |                                            |                                 |           |  |                                                   |
|------|-----------------------|--|--------------|--------------|------------|--------------------------------------------|---------------------------------|-----------|--|---------------------------------------------------|
| 4.12 | Nguyễn Thị Luân       |  |              | 011348214    | 24/9/2013  | Công an Hà Nội                             | Hà Nội                          |           |  | Em ruột                                           |
| 5    | Nguyễn Thị Thanh Vân  |  | Ủy viên HDQT | 012051782    | 16/03/2013 | Công an Hà Nội                             | Đốc Lã, Yên Thường, Gia Lâm, HN | 26/4/2018 |  | Đại diện vốn góp của Công ty CP Tập đoàn Tân Long |
| 5.1  | Nguyễn Thị Thanh Thủy |  |              | 012901301    | 13/04/2013 | Công an Hà Nội                             | Hà Nội                          |           |  | Mẹ                                                |
| 5.2  | Nguyễn Anh Tuấn       |  |              | 022081000057 | 05/12/2014 | Cục cảnh sát ĐKQL Cư trú và DLQG về dân cư | Đốc Lã, Yên Thường, Gia Lâm, HN |           |  | Chồng                                             |
| 5.3  | Nguyễn Bá Minh Thiên  |  |              |              |            |                                            | Đốc Lã, Yên Thường, Gia Lâm, HN |           |  | Con                                               |
| 5.4  | Nguyễn Minh Khánh An  |  |              |              |            |                                            | Đốc Lã, Yên Thường, Gia Lâm, HN |           |  | Con                                               |
| 5.5  | Nguyễn Thị Hồng       |  |              | 001184009953 | 12/10/2015 | Cục cảnh sát ĐKQL Cư trú và DLQG về dân cư | Hà Nội                          |           |  | Em ruột                                           |
| 5.6  | Nguyễn Thị Hồng Hạnh  |  |              | 012776247    | 13/04/2013 | Công an Hà Nội                             | Hà Nội                          |           |  | Em ruột                                           |



|     |                  |                        |              |            |                                            |                                              |           |  |  |                    |
|-----|------------------|------------------------|--------------|------------|--------------------------------------------|----------------------------------------------|-----------|--|--|--------------------|
| 7.3 | Lê Thị Thu Hương |                        |              |            |                                            |                                              | Bắc Giang |  |  | Vợ                 |
| 7.4 | Lê Ngọc Minh     |                        |              |            |                                            |                                              | Bắc Giang |  |  | Con gái            |
| 7.5 | Lê Thị Hà Thu,   |                        |              |            |                                            |                                              | Bắc Giang |  |  | Con gái            |
| 8   | Bùi Anh Tuấn     | Thành viên BKS công ty | 042084000092 | 21/7/2020  | Cục CSQLHC về TTXH                         | Xóm Lẻ, Triều Khúc, Tân Triều, Thanh Trì, HN | 26/4/2018 |  |  |                    |
| 8.1 | Nguyễn Thị Dung  |                        | 036187000953 | 15/12/2019 | Cục cảnh sát ĐKQL Cư trú và DLQG về dân cư | Tân Triều, Thanh Trì, HN                     |           |  |  | Vợ                 |
|     | Bùi Anh Khải     |                        |              |            |                                            | Hà Nội                                       |           |  |  | Con trai – Sn 2015 |
|     | Bùi Quang Vinh   |                        |              |            |                                            | Hà Nội                                       |           |  |  | Con trai- Sn 2019  |
|     | Bùi Quang Nam    |                        |              |            |                                            | Hà Nội                                       |           |  |  | Con trai- Sn 2021  |

|   |                   |                |           |  |              |                                      |            |  |         |
|---|-------------------|----------------|-----------|--|--------------|--------------------------------------|------------|--|---------|
|   | Bùi Quang Tý      |                |           |  |              | Hà Tĩnh                              |            |  | Bồ đề   |
|   | Đào Thị Oanh      |                |           |  |              | Đã mất                               |            |  | Mẹ đẻ   |
|   | Nguyễn Văn Danh   |                |           |  |              | Nam Định                             |            |  | Bồ vọ   |
|   | Trần Thị Nga      |                |           |  |              | Nam Định                             |            |  | Mẹ vọ   |
|   | Bùi Anh Tú        |                |           |  |              | Hà Tĩnh                              |            |  | Em trai |
|   | Bùi Thị Thu Hiền  |                |           |  |              | Hà Nội                               |            |  | Em gái  |
|   | Bùi Thị Thu Hương |                |           |  |              | Hà Nội                               |            |  | Em gái  |
|   | Nguyễn Thị Hòa    |                |           |  |              | Hà Nội                               |            |  | Em vọ   |
| 9 | Nguyễn Thu Hằng   | Thư ký Công ty | 121844183 |  | CA Bắc Giang | SN 146 Quách Nhân, P.Xương Giang, BG | 01/11/2020 |  |         |

|     |                      |  |  |              |           |                          |           |  |  |           |
|-----|----------------------|--|--|--------------|-----------|--------------------------|-----------|--|--|-----------|
| 9.1 | Vương<br>Trương Sơn  |  |  | 027086000678 | 12/3/2021 | Cục<br>CSQLHC<br>về TTXH | Bắc Giang |  |  | Chồng     |
| 9.2 | Vương Khánh<br>Huyền |  |  |              |           |                          | Bắc Giang |  |  | Con gái   |
| 9.3 | Vương Minh<br>Quân   |  |  |              |           |                          | Bắc Giang |  |  | Con trai  |
| 9.4 | Nguyễn Văn<br>Vân    |  |  | 120361830    |           |                          | Bắc Giang |  |  | Bố đẻ     |
| 9.5 | Nguyễn Thị<br>Giao   |  |  | 120947449    |           |                          | Bắc Giang |  |  | Mẹ đẻ     |
| 9.6 | Nguyễn Đức<br>Mạnh   |  |  | 122076926    |           |                          | Bắc Giang |  |  | Em trai   |
| 9.7 | Hoàng Thị<br>Hương   |  |  |              |           |                          | Bắc Giang |  |  | Mẹ chồng  |
| 9.8 | Vương Hà<br>Giang    |  |  |              |           |                          | Bắc Giang |  |  | Chị chồng |

## II. Hội đồng quản trị

### 1. Thông tin về thành viên HĐQT

| STT | Thành viên HĐQT         | Chức vụ       | Ngày bắt đầu/ không còn là thành viên HĐQT |                 |
|-----|-------------------------|---------------|--------------------------------------------|-----------------|
|     |                         |               | Ngày bổ nhiệm                              | Ngày miễn nhiệm |
| 1   | Ô. Chu Anh Dũng         | Chủ tịch HĐQT | 05/7/2017                                  |                 |
| 2   | Ô. Nguyễn Tổng Luận     | Ủy viên       |                                            | 23/4/2021       |
| 3   | Ô. Đoàn Như Thương      | Ủy viên       | 23/4/2021                                  |                 |
| 4   | Ô. Phạm Hoàng Hưng      | Ủy viên       | 28/4/2016                                  |                 |
| 5   | Ô. Nguyễn Minh Toàn     | Ủy viên       | 21/5/2013                                  |                 |
| 6   | B. Nguyễn Thị Thanh Vân | Ủy viên       | 26/4/2018                                  |                 |

### 2. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị:

| Stt | Thành viên HĐQT         | Số buổi họp tham dự | Tỷ lệ | Lý do không tham dự họp |
|-----|-------------------------|---------------------|-------|-------------------------|
| 1   | Ô. Chu Anh Dũng         | 03                  | 100%  |                         |
| 2   | Ô. Nguyễn Tổng Luận     | 02                  | 66,7% | Miễn nhiệm              |
| 3   | Ô. Đoàn Như Thương      | 01                  | 33,3% | Bầu thay thế            |
| 4   | Ô. Phạm Hoàng Hưng      | 03                  | 100%  |                         |
| 5   | Ô. Nguyễn Minh Toàn     | 03                  | 100%  |                         |
| 6   | B. Nguyễn Thị Thanh Vân | 02                  | 66,7% | Đi công tác vắng        |

### 3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban điều hành:

- Ban điều hành Công ty đã triển khai thực hiện nghiêm chỉnh Nghị quyết của ĐHCĐ, Nghị Quyết của HĐQT cũng như các Quy chế quản lý nội bộ của Công ty.

- Qua quá trình giám sát HĐQT đánh giá Ban điều hành đã thực hiện nhiệm vụ của mình một cách cẩn trọng, đáp ứng được nhu cầu thực tế hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

### 4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: không có

### 5. Các Nghị quyết/ Quyết định của HĐQT

| STT | Số Nghị quyết/<br>Quyết định | Ngày       | Nội dung                                                                                                |
|-----|------------------------------|------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1   | 35/QĐ-HPCO                   | 01/02/2021 | Quyết định ban hành bổ nhiệm, bổ nhiệm lại cán bộ lãnh đạo, quản lý tại Công ty CPHC Hưng Phát Hà Bắc.  |
| 2   | 47/QĐ-HPCO                   | 01/03/2021 | Quyết định kế hoạch tổ chức ĐH và thành lập Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021       |
| 3   | 83/QĐ-HPCO                   | 31/3/2021  | Quyết định bổ nhiệm Kế toán trưởng Công ty.                                                             |
| 4   | 111/QĐ-HPCO                  | 26/4/2021  | QĐ giao kế hoạch định mức tiêu hao nguyên nhiên vật liệu trong sản xuất năm 2021                        |
| 5   | 112/QĐ-HPCO                  | 26/4/2021  | QĐ ban hành kế hoạch đơn giá iền lương kinh doanh năm 2021                                              |
| 6   | 113/QĐ-HPCO                  | 26/4/2021  | QĐ phê duyệt Kế hoạch SXKD năm 2021                                                                     |
| 7   | 124/QĐ-HĐQT                  | 07/5/2021  | QĐ phê duyệt thưởng tiết kiệm định mức tiêu hao NNVL trong sản xuất H2O2 năm 2020                       |
| 8   | 128/QĐ-HPCO                  | 13/5/2021  | QĐ bổ nhiệm lại chức vụ Giám đốc Công ty                                                                |
| 9   | 158/QĐ-HPCO                  | 11/6/2021  | QĐ v/v phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu, dự án: lắp bổ sung 1 tấn xúc tác Paladi vào tháp Hydro hóa |
| 10  | 175/QĐ-HĐQT                  | 01/7/2021  | QĐ lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021.                                                |
| 11  | 101/NQ-HĐQT                  | 09/3/2021  | Nghị quyết phiên họp lần thứ 2 năm 2021 của HĐQT Công ty                                                |
| 12  | 123/NQ-HĐQT                  | 06/5/2021  | Nghị Quyết phiên họp lần thứ 03 năm 2021 của HĐQT Công ty                                               |



### III. Ban kiểm soát

#### Thông tin về thành viên Ban kiểm soát

| STT | Thành viên BKS    | Chức vụ    | Ngày bổ nhiệm/<br>miễn nhiệm | Trình độ chuyên môn                  |
|-----|-------------------|------------|------------------------------|--------------------------------------|
| 1   | B. Nguyễn Thu Nga | Trưởng BKS | 26/4/2018                    | Cử nhân kinh tế chuyên ngành kế toán |
| 2   | Ô. Lê Thanh Hiếu  | Thành viên | 26/4/2018                    | Kỹ sư kinh tế công nghiệp            |

|   |                 |            |           |                                         |
|---|-----------------|------------|-----------|-----------------------------------------|
| 3 | Ô. Bùi Anh Tuấn | Thành viên | 26/4/2018 | Cử nhân kinh tế<br>chuyên ngành kế toán |
|---|-----------------|------------|-----------|-----------------------------------------|

#### IV. Ban điều hành

| STT | Thành viên<br>Ban điều hành | Chức vụ             | Ngày bổ nhiệm/ miễn<br>nhiệm | Trình độ chuyên<br>môn      |
|-----|-----------------------------|---------------------|------------------------------|-----------------------------|
| 1   | Ô. Phạm Hoàng<br>Hưng       | Giám đốc<br>Công ty | 18/3/2016                    | Thạc sỹ QTKD                |
| 2   | Ô. Nguyễn Thế<br>Hùng       | Phó Giám<br>đốc Cty | 24/3/2011                    | Kỹ sư cơ khí chế tạo<br>máy |

#### V. Kế toán trưởng Công ty

| STT | Họ và tên      | Ngày tháng<br>năm sinh | Ngày bổ nhiệm/ miễn<br>nhiệm | Trình độ chuyên<br>môn                     |
|-----|----------------|------------------------|------------------------------|--------------------------------------------|
| 1   | B. Thân Thị Hà | 05/02/1984             | 01/4/2021                    | Cử nhân kinh tế<br>chuyên ngành kế<br>toán |

#### Giao dịch của cổ đông nội bộ và người liên quan:

- Danh sách cổ đông nội bộ và người có liên quan  
*Danh sách cổ đông nội bộ và người có liên quan trong Biểu số 1 đính kèm theo Báo cáo.*
- Giao dịch cổ phiếu: *không có giao dịch.*
- Các giao dịch khác: (các giao dịch của cổ đông nội bộ/ cổ đông lớn và người liên quan với chính công ty): *không có giao dịch.*

#### Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu: VT.

